

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 448/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị X, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn 1, xã Hoằng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Xuân Th, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn 1, xã Hoằng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 144 và khoản 3,4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị X và anh Lê Xuân Th.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận cháu Lê Trương Minh Huy, sinh ngày 27/12/2010 và cháu Lê Thị Bảo Trang, sinh ngày 25/7/2015 là con chung của chị Trương Thị X và anh Lê Xuân Th. Chị Trương Thị X trực tiếp nuôi cháu Lê Thị Bảo Trang và anh

Lê Xuân Th trực tiếp nuôi cháu Lê Trương Minh Huy. Anh Th và chị X không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng nhau. Anh Th và chị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung. Anh Th, chị X và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở. Nếu anh Th, chị X lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Th, chị X có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Th, chị X.

Về tài sản và công nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị X tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0011335, ngày 20/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa (Chị Trương Thị X được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoàng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hoàng Th, Hoàng Hóa, TH.
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương

